

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 08-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh
Ông Đinh Văn Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T - Sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 8, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Pháo và bà Nguyễn Thị Thu; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/5/2019 đến ngày 20/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: Vũ Văn Q - Sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm 8, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Quảng và bà Trịnh Thị Luân; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: Lê Văn S - Sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Quảng Thượng, xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Lê Hồng Kiên (đã chết) và bà Vũ Thị Ngoãn; chưa có vợ và con; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 53/2017/HSST, ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2019 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Người bị hại:

1. Ông Khiếu Đình Bút - Sinh năm 1954; bà Vũ Thị Nhuận - Sinh năm 1960. Người đại diện hợp pháp của bà Nhuận là ông Bút.

Địa chỉ: Xóm Trạng, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

2. Anh Đặng Văn Chiến - Sinh năm 1972; chị Ngô Thị Bình - Sinh năm 1972. Người đại diện hợp pháp của chị Bình là anh Chiến.

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

3. Ông Phạm Xuân Trường - Sinh năm 1960; anh Phạm Xuân Kỳ - Sinh năm 1989. Người đại diện hợp pháp của ông Trường là anh Kỳ.

Địa chỉ: Xóm 32, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

4. Chị Hoàng Thị Hiền - Sinh năm 1969; anh Trịnh Văn Trường - Sinh năm 1969. Người đại diện hợp pháp của anh Trường là chị Hiền.

Địa chỉ: Xóm 2, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo; vắng mặt người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 23/01/2019, Nguyễn Văn T và Vũ Đình Q đi xe moto nhãn hiệu HONDA BKS 18D1-205.41 đến nhà Lê Văn S ăn cơm, uống rượu. Trong lúc ăn cơm T nói với Q và S “tối nay đi bắt trộm gà bán lấy tiền để sửa xe máy cho Q và tiêu sài cá nhân” thì Q và S đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút, T gọi Q và S dậy, S mệt không đi và nói “nay em mệt, em không đi, anh và Q trộm được gà thì mang hết vào trong nhà em để, khóa cửa lại rồi đưa chìa khóa cho em” sau đó S đưa chìa khóa nhà cho Q. Q điều khiển xe moto chở T, khi đi mang theo 01 đèn pin và 01 bao xác rắn đến xã Yên Phúc, huyện Ý Yên vào nhà ông Khiếu Đình Bút bắt trộm 03 con gà bỏ vào bao, sau đó T điều khiển xe chở Q đi đến xã Yên Nhân, huyện Ý Yên rồi bỏ bao đựng gà vào bụi cây ven đường, cả hai đi về khu vực chợ Đồng Cao, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên lấy trộm 01 chiếc lồng bằng sắt của gia đình anh Đặng Văn Chiến và lấy 01 bao tải đựng rác ở mé đường rồi tiếp tục đi về xã

Yên Đồng, huyện Ý Yên vào nhà ông Phạm Xuân Trường bắt trộm 05 con gà bỏ vào lồng sắt rồi mang về nhà S cất giấu. Sau đó cả hai đi đến nhà bà Hoàng Thị Hiền ở xã Yên Nhân, huyện Ý Yên bắt trộm 03 con gà bỏ vào bao rồi đi lấy 03 con gà cất giấu trước đó mang về nhà S cất rồi khóa cửa đưa chìa khóa cho S. S bảo để tí nữa S đi tìm chỗ bán, T và Q đi ngủ; sáng ngày 24/01/2019, S đi lên chợ Gôi, huyện Vụ Bản tìm nơi tiêu thụ nhưng không được. Qua tin báo, Ban Công an xã Yên Lương, huyện Ý Yên đã kiểm tra hành chính tại nhà S phát hiện thu giữ 11 con gà có tổng trọng lượng là 33kg, 01 lồng sắt có trọng lượng 05kg, 01 xe moto nhãn hiệu HONDA BKS 18D1-205.41, sau đó bàn giao cho Công an huyện Ý Yên giải quyết theo quy định.

Theo kết luận định giá tài sản số 04, ngày 28/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: 11 con gà trọng lượng 33kg có giá trị là 3.645.000đ; 01 lồng sắt, trọng lượng 05 kg có giá trị là 100.000đ. Tổng trị giá tài sản mà T, Q, S đã trộm cắp là 3.745.000đ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Văn T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 10/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã ra lệnh truy nã; ngày 17/5/2019, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện Ý Yên đầu thú.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu HONDA BKS 18D1-205.41, quá trình điều tra xác định là xe của ông Vũ Đình Quảng (bố đẻ của Vũ Đình Q), Q tự ý lấy đi và sử dụng vào việc phạm tội, ông Quảng xuất trình đủ giấy tờ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 50/C.Tr-VKS.YY ngày 10/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng số 50/C.Tr-VKS.YY, ngày 10/7/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đình Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Căn cứ Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 53/2017/HSST, ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối hận, hứa sẽ không vi phạm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, thời gian, địa điểm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ để xác định: Đêm ngày 23 rạng sáng ngày 24/01/2019, tại gia đình ông Khiếu Đình Bút - Sinh năm 1954; trú tại: Xóm Trạng, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Gia đình anh Đặng Văn Chiến - Sinh năm 1972; trú tại: Thôn Hòa Bình, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Gia đình ông Phạm Xuân Trường - Sinh năm 1960; trú tại: Xóm 32, xã Yên Đồng, huyện Ý

Yên, tỉnh Nam Định. Gia đình chị Hoàng Thị Hiền - Sinh năm 1969; trú tại: Xóm 2, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của gia đình ông Bút, anh Chiến, ông Trường và chị Hiền các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 11 con gà và 01 chiếc lồng sắt có trị giá là 3.745.000đ. Bị cáo Lê Văn S không trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản, nhưng chuẩn bị nơi cất giấu tài sản trộm cắp và trực tiếp đi tìm nơi tiêu thụ tài sản trộm cắp, nên đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng do ham chơi, lười lao động, để có tiền thỏa mãn cho những nhu cầu không chính đáng của bản thân, nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo T là người khởi xướng đồng thời là người thực hành; bị cáo Q là người thực hành; bị cáo S là người giúp sức, nên bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo Q và S.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Lê Văn S khi thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án tại Bản án số 53/2017/HSST, ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định khi đó bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Lê Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q và Vũ Đình Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Nguyễn Văn T và Vũ Đình Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn T còn được hưởng thêm tình tiết đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn và bị truy nã; bị cáo Lê Văn S đã từng bị kết án về tội “Trộm

cấp tài sản” và đang chấp hành thời gian thử thách của án treo nhưng bị cáo không tự cải tạo, tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội; vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo T và S ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Vũ Đình Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm tự do, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng.

[8] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý theo quy định, nên Hội đồng xét xử không phải quyết định gì thêm.

[10] Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 17/5/2019.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Đình Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Đình Q cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn S 06 (sáu) tháng tù. Căn cứ Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 53/2017/HSST, ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Bị cáo Lê Văn S phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 04/5/2019.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Đình Q, Lê Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo: 03 bản;
- Người bị hại: 04 bản;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh, huyện: 02 bản;
- Công an huyện Ý Yên: 01 bản;
- Phòng PV27 CA tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 01 bản;
- UBND xã Yên Nhân, Yên Lương: 02 bản;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

